

## **THÔNG BÁO** **TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ KHÓA 18 NĂM 2021**

Trường Đại học Tài chính – Marketing thông báo tuyển sinh trình độ Thạc sĩ khóa 18 năm 2021, với những nội dung chính như sau:

### **1. NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO**

**\* Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh:**

Trường có hai ngành đào tạo trình độ thạc sĩ:

a) Ngành Tài chính – Ngân hàng: Gồm các chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng; Tài chính công; Bảo hiểm; Hải quan; Thẩm định giá; Thuế; Kho bạc.

b) Ngành Quản trị kinh doanh: Gồm các chuyên ngành: Quản trị kinh doanh tổng hợp; Marketing; Kinh doanh quốc tế.

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh: 210 chỉ tiêu.

Trong đó: Ngành Tài chính – Ngân hàng: 105 chỉ tiêu

Ngành Quản trị kinh doanh: 105 chỉ tiêu

**\* Hình thức và thời gian đào tạo**

Hình thức đào tạo chính quy, thời gian đào tạo 2 năm.

### **2. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀ MÔN THI TUYỂN SINH:**

**\* Phương thức tuyển sinh:**

Thi tuyển đối với người Việt Nam.

**\* Môn thi tuyển sinh:**

- Môn cơ bản: Toán Kinh tế.
- Môn cơ sở: Kinh tế học.
- Môn Ngoại ngữ: Anh văn.

Nội dung thi bao gồm kiến thức học phần ở bậc đại học.

Dạng thức đề thi: Toán kinh tế và Kinh tế học thi tự luận, Anh văn thi trắc nghiệm.

### **3. THỜI GIAN THI TUYỂN, NHẬP HỌC, KHAI GIẢNG**

- Thời gian thi tuyển: Dự kiến tháng 7 năm 2021.
- Thời gian nhập học & khai giảng: Dự kiến tháng 08 năm 2021.
- Địa điểm thi và học tập: 2C Phở Quang, Tân Bình.

### **4. LỆ PHÍ THI TUYỂN VÀ HỌC PHÍ**

- Lệ phí hồ sơ: 60.000đ/hồ sơ
- Lệ phí thi tuyển sinh: 120.000đ/môn thi
- Học phí: 60 tín chỉ; 800.000 đồng/tín chỉ (được chia làm 4 kỳ).

### **5. ĐĂNG KÝ HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC VÀ HỆ THỐNG KIẾN THỨC**

- Hạn chót đăng ký Bổ sung kiến thức và Hệ thống kiến thức: tháng 4/2021
- Dự kiến khai giảng lớp Hệ thống kiến thức và Bổ sung kiến thức: Tháng 4/2021
- Hồ sơ gồm có: 01 Bằng đại học và 01 bảng điểm đại học sao y.

- Học phí Bổ sung kiến thức: 500.000 đồng/tín chỉ
- Học phí Hệ thống kiến thức 3 môn thi đầu vào: 3.500.000 đồng/3 môn.
  - + Môn Toán Kinh tế (45 tiết): 1.500.000đ/học viên
  - + Môn Kinh tế học (30 tiết): 1.000.000đ/học viên
  - + Môn Anh văn (30 tiết): 1.000.000đ/học viên.

#### **6. ĐĂNG KÝ DỰ THI:**

- Hạn chót nộp hồ sơ dự thi: đến ngày 15/6/2021
- Dự kiến thi tuyển sinh: tháng 7/1021

#### **7. ĐIỀU KIỆN DỰ THI; HỒ SƠ DỰ THI; DANH MỤC CHUYÊN ĐỒI, BỔ SUNG KIẾN THỨC**

Xem Phụ lục đính kèm Thông báo này.

#### **8. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ - ĐĂNG KÝ**

- Viện Đào tạo Sau đại học - Phòng 002A, Số 2C Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM.

- Thời gian:
  - Sáng: 8h00 – 11h30
  - Chiều: 13h30 – 16h30
  - Tối: 17h00 – 19h00 thứ 2,4,6
- Điện thoại: 028 3997 4641
- Email: daotaosdh@ufm.edu.vn
- Facebook: <https://www.facebook.com/VienDaoTaoSauDaiHocUFM/>

Đơn vị, cá nhân đăng ký trực tiếp tại văn phòng, qua điện thoại hoặc email.

#### ***Nơi nhận:***

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc trường;
- Đăng website trường, Viện SDH;
- Lưu: VT, SDH.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**TS. Hoàng Đức Long**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số..... /TB-ĐHTCM-SDH ngày / /2021)

### 1. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Công dân Việt Nam có lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự cần có đủ các điều kiện sau đây được dự thi tuyển sinh đào tạo Trình độ Thạc sĩ.

#### \* Điều kiện văn bằng

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành đúng với ngành đăng ký dự thi được dự thi trực tiếp.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành gần cần học bổ sung kiến thức 04 học phần (08 tín chỉ) trước khi dự thi.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp Đại học ngành khác cần học Bổ sung kiến thức 07 học phần (15 tín chỉ) trước khi dự thi.

Danh mục ngành đúng, ngành gần, ngành khác và môn học Bổ sung kiến thức được nêu ở Phụ lục đính kèm.

#### \* Điều kiện về thâm niên công tác

Người có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

Người tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành đăng ký dự thi phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với ngành dự thi

#### \* Điều kiện miễn thi môn Anh văn

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài (nước sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh), được công nhận văn bằng theo quy định;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Tiếng Anh;

d) Có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh (thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi) với điểm tối thiểu dưới đây:

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

e) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi của 14 Trường sau (theo Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 8/5/2020), cụ thể:

(1) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Quốc gia Hà Nội; (2) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng; (3) Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế; (4) Trường ĐH Sư phạm Tp.HCM, (5) Trường ĐH Sư phạm Hà Nội; (6) Trường ĐH Thái Nguyên; (7) Trường ĐH Cần Thơ; (8) Trường ĐH Hà Nội; (9) Trường ĐH Vinh; (10) Học viện An ninh nhân dân; (11) Trường ĐH Sài Gòn; (12) Trường

ĐH Ngân hàng TPHCM; (13) Trường ĐH Trà Vinh, (14) Trường ĐH Văn Lang.

\* **Điều kiện về sức khỏe:** Có đủ sức khỏe để học tập.

\* **Đối tượng ưu tiên**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia hiện hành;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điều a, khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

## 2. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

a) Đơn xin dự thi (theo mẫu).

b) Lý lịch khoa học (theo mẫu) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú (đối với người chưa có việc làm).

c) Giấy xác nhận thâm niên công tác (theo mẫu), áp dụng đối với những trường hợp có bằng ĐH thuộc ngành khác so với ngành đăng ký dự thi.

d) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa.

e) Hai bản sao có công chứng hoặc nơi cấp sao y bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm. Đối với bằng Đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, phải có Quyết định công nhận của Cục quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

f) 02 bản sao công chứng Văn bằng/ Chứng chỉ tiếng Anh thuộc diện được miễn (nếu có)

g) Các đối tượng dự thi thuộc diện phải bổ sung kiến thức phải nộp kèm chứng chỉ BSKT.

h) Bốn ảnh 3x4 chụp chân dung trong thời gian 1 năm tính đến ngày dự thi, ghi họ tên, ngày sinh, nơi sinh ở mặt sau ảnh & hai phong bì có dán tem ghi địa chỉ liên lạc của thí sinh.

i) Hai bản photo giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.

- Link tải Mẫu hồ sơ dự thi: <https://daotaosdh.ufm.edu.vn/vi/bieu-mau-hoc-vu/mau-ho-so-du-thi-cao-hoc-5453>

\* **Ghi chú:** Các đối tượng thuộc diện chính sách ưu tiên cần bổ sung các loại giấy tờ chứng minh:

- Hợp đồng lao động có công chứng, quyết định tiếp nhận hoặc điều động đi công tác của cấp có thẩm quyền và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã về việc cơ quan đó đóng tại địa bàn được ưu tiên (*yêu cầu với đối tượng a - Đối tượng ưu tiên*).

- Bản sao (có công chứng) thẻ thương binh hoặc các loại giấy tờ liên quan (*yêu cầu với đối tượng b, c, d, e - Đối tượng ưu tiên*).

- Bản sao (có công chứng) chứng minh nhân dân, giấy khai sinh, hộ khẩu và xác nhận của xã phường nơi thí sinh cư trú (*yêu cầu với đối tượng đ - Đối tượng ưu tiên*).

## 3. DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, GẦN, NGÀNH KHÁC VÀ MÔN HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC

a) **Đối với ngành Tài chính – Ngân hàng:**

Ngành đúng: ngành Tài chính – Ngân hàng

Ngành gần: các ngành thuộc khối ngành kinh tế, nhưng không đúng ngành Tài chính –

Ngân hàng. Môn học bổ sung kiến thức gồm 4 môn, 8 tín chỉ, cụ thể:

TT	Môn học	Số tín chỉ
1	Tài chính tiền tệ	2
2	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	2
3	Quản trị Tài chính doanh nghiệp	2
4	Thị trường tài chính	2

Ngành khác: các ngành khác khối ngành kinh tế. Môn học bổ sung kiến thức gồm 7 môn, 15 tín chỉ, cụ thể:

TT	Môn học	Số TC
1	Tài chính tiền tệ	2
2	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	2
3	Quản trị Tài chính doanh nghiệp	2
4	Thị trường tài chính	2
5	Nguyên lý kế toán	2
6	Quản trị học	2
7	Kinh tế học	3

**b) Đối với ngành Quản trị Kinh doanh:**

Ngành đúng: ngành Quản trị kinh doanh

Ngành gần: các ngành thuộc khối ngành kinh tế, nhưng không đúng ngành Quản trị kinh doanh. Môn học bổ sung kiến thức gồm 4 môn, 8 tín chỉ, cụ thể:

TT	Môn học	Số TC
1	Quản trị Nhân lực	2
2	Quản trị Marketing	2
3	Quản trị sản xuất	2
4	Quản trị Tài chính doanh nghiệp	2

Ngành khác: các ngành khác khối ngành kinh tế. Môn học bổ sung kiến thức gồm 7 môn, 15 tín chỉ, cụ thể:

TT	Môn học	Số TC
1	Quản trị nguồn nhân lực	2
2	Quản trị Marketing	2
3	Quản trị sản xuất	2
4	Quản trị Tài chính doanh nghiệp	2
5	Quản trị học	2
6	Nguyên lý kế toán	2
7	Kinh tế học	3